

Số: 735/2023/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48; điểm c Khoản 1 Điều 217; Điều 218; Điều 219 và Khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 18 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 219/2010/TLST-DS ngày 08 tháng 6 năm 2010 về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất”;

Xét thấy: Ngày 22/5/2023, ông **Tất Ch** là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà **Trần M** có đơn xin rút đơn khởi kiện theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện và không trái quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn không có yêu cầu phản tố, không có yêu cầu độc lập và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác cũng không có yêu cầu độc lập;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 219/2010/TLST-DS ngày 08 tháng 6 năm 2010 về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất” giữa:

1. Nguyên đơn: Bà **Trần M**, sinh năm 1929.

Địa chỉ: Palle Rosenkrantz G5, 4616 Kristiansand, Norway.

Địa chỉ tạm trú: Số 92/2 tổ 10, ấp V, xã Tr, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông **Tất Ch**, sinh năm 1950.

Địa chỉ: Số 1/5 ấp V, xã Tr, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Là người đại diện theo ủy quyền. (Hợp đồng ủy quyền số công chứng 00002239, quyền số 02 TP/VPCC-SCC/HĐGD do Văn phòng Công chứng L, Thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận ngày 27/3/2010)

2. Bị đơn:

2.1. Ông **Trương Hữu K**, đã chết .

2.2. Bà **Nguyễn Thị Th**, sinh năm 1937.

Cùng địa chỉ: Số 92/2 ấp V, xã Tr, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông **Trương Hữu Kh**, sinh năm 1963.

Địa chỉ thường trú: Số 40/15-17 đường B, Phường P, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Là người đại diện theo ủy quyền. (Giấy ủy quyền do Ủy ban nhân dân xã Tr, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh chứng thực ngày 16/8/2010 và ngày 20/8/2010)

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông **Huỳnh V**, sinh năm 1953.

Địa chỉ: Palle Rosenkrantz GT5, 4612 Kristiansand, Norway.

3.2. Ông **Huỳnh Ph**, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Hellemur Terasse 32B, 4628 Kristiansand, Norway.

3.3. Ông **Huỳnh C**, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Palle Rosenkrantz GT5, 4612 Kristiansand, Norway.

3.4. Bà **Huỳnh N1**, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Klappane 1, 4617 Kristiansand, Norway.

3.5. Ông **Huỳnh Th**, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Klappane 7, 4617 Kristiansand, Norway.

3.6. Ông **Huỳnh B**, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Palle Rosenkrantz GT5, 4612 Kristiansand, Norway.

Người đại diện hợp pháp của ông Ph, ông C, bà N1, ông Th, ông B: Ông **Tất Ch**, sinh năm 1950.

Là người đại diện theo ủy quyền. (Giấy ủy quyền đã được hợp pháp hóa lãnh sự tại Na Uy ngày 05/5/2011)

3.7. Bà **Huỳnh Kim H**, sinh năm 1966.

Địa chỉ: 36 Venetian Crescent, Unit 121, Noryork, Toronto, Ontario, M3W 2LS, Canada.

Người đại diện hợp pháp của bà Hữu: Ông **Tất Ch**, sinh năm 1950.

Là người đại diện theo ủy quyền. (Giấy ủy quyền đã được hợp pháp hóa lãnh sự tại Canada ngày 12/5/2011)

3.8. Bà **Huỳnh A**, sinh năm 1963.

Địa chỉ: 119 Copperfields Drive, Delahey, Vic_3037, Australia.

Người đại diện hợp pháp của bà Anh: Ông **Tất Ch**, sinh năm 1950.

Là người đại diện theo ủy quyền. (Giấy ủy quyền đã được hợp pháp hóa lãnh sự tại Úc ngày 08/6/2011)

3.9. Bà **Huỳnh L**, sinh năm 1965.

Địa chỉ: 92/2 tổ 10, ấp V, xã Tr, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bà Liên: Ông **Tất Ch**, sinh năm 1950.

Là người đại diện theo ủy quyền. (Hợp đồng ủy quyền số công chứng 00001580, quyền số 02/2012/TP/VPCC-SCC/HĐGD ngày 14/3/2012 do Văn phòng Công chứng Lý Thị Như Hòa chứng nhận)

2/ Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Khi có quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đương sự được quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Hoàn trả cho bà Trần M số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 20.310.000 (Hai mươi triệu ba trăm mười ngàn) đồng theo Biên lai thu số 014863 ngày 03/6/2010 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TPHCM;
- Cục THADS TPHCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (T/25).

THẨM PHÁN

Phạm Hồng Loan

DSST2010TATP-256



Trần Mười

04.01.2023 11:11